

Bản án số: **87/2023/HS-ST**
Ngày: 07/11/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI BÈ, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Sâm**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Huỳnh Văn Dũng**

2. Ông **Trần Văn Sáu**

Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Minh Luân** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Ông **Lưu Văn Em** - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 11 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 87/2023/TLST-HS ngày 16 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 85/2023/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Liêu Thanh T. Giới tính: Nam; Sinh ngày 12/11/1969; Tên gọi khác: Không; CCCD số: 086069015258; Đăng ký nhân khẩu thường trú: Khóm 1, Phường 5, thành phố V, tỉnh V. Nghề nghiệp: Lái xe; Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 09/12. Cha: Liêu Chánh Đ, sinh năm 1969 (Đã chết); Mẹ: Đỗ Thị K, sinh năm 1945; Nghề nghiệp: Nội chợ; Anh, chị, em ruột có sáu người, bị can là con thứ tư trong gia đình; Vợ: Trương Thị Bé, sinh năm 1971. Nghề nghiệp: Làm thuê; Bị can có một người con sinh năm 2003. Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Bị cáo bị khởi tố điều tra tại ngoại (bị cáo có mặt).

- Người bị hại:

Anh Phạm Minh Ta, sinh năm 1975. Địa chỉ: ấp, xã B, TX.G, tỉnh T

(vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1/Anh Đỗ Thành H, sinh năm 1983 (vắng mặt).

2/Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1966 (vắng mặt).

3/Bà Trần Thị P, sinh năm 1969 (vắng mặt).

Cùng địa chỉ: ấp 5, xã , thị xã G, tỉnh Tiền Giang.

4/Bà Lâm Thị T, sinh năm 1957. Địa chỉ: Khu 2, thị trấn V, huyện V, tỉnh Vĩnh Long (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ ngày 12/02/2023, bị cáo Liêu Thanh T điều khiển xe ô tô khách biển số 64B-006.39 của nhà xe Tuyết Nhung do bà Lâm Thị Ti, sinh năm 1957, thường trú khóm 2, thị trấn Vũng Liêm, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long đứng tên chở khoảng 20 hành khách đi từ Vũng Tàu về huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long. Đến khoảng 02 giờ 20 phút ngày 13/02/2023, khi bị cáo T điều khiển xe ô tô khách biển số 64B-006.39 đến km 2007 + 50m, Quốc lộ 1 thuộc ấp An Bình, xã An Cư, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang; đoạn đường có hệ thống biển báo giao nhau có tín hiệu đèn; biển báo giao nhau với đường không ưu tiên bên phải. Lúc này, bị cáo T điều khiển xe biển số 64B-006.39 gần đến khu vực ngã ba, hệ thống tín hiệu đèn đang bậc sang màu đỏ, nhưng bị cáo T không chú ý quan sát phía trước mà nhìn vào màn hình cảm ứng để tắt nhạc, nên bị cáo T để xe ô tô khách biển số 64B-006.39 đụng vào từ phía sau xe ô tô biển số 51A-821.91 do anh Đỗ Thành Hải, sinh năm 1983, thường trú ấp 5, xã Bình Xuân, thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang điều khiển phía trước cùng chiều đang dừng chờ đèn đỏ gây tai nạn. Hậu quả làm hư hỏng xe ô tô biển số 51A-521.91 và làm ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1966 và bà Trần Thị P, sinh năm 1969 cùng thường trú tại ấp 5, xã Bình Xuân, thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang đang ngồi trên xe biển số 51A-821.91 bị thương.

Theo biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 13/02/2023 của Công an huyện Cái Bè xác định:

- Đường thẳng, bề mặt bằng phẳng, hiện trường đoạn đường xảy ra tai nạn trên quốc lộ 1 đoạn vừa xuống dốc cầu An Cư, tại ngã ba An Cư. Phần đường hướng Trung Lương – Mỹ Thuận có 03 làn đường xe chạy, làn đường ngoài cùng bên trái rộng 3,50 mét, làn đường giữa rộng 3,50 mét, làn đường trong

cùng rộng 1,55 mét; phần đường hướng Mỹ Thuận – Trung Lương có 02 làn đường xe chạy, làn đường ngoài rộng 3,50 mét, làn đường trong rộng 5,30 mét; trước khu vực xảy ra tai nạn trên đoạn đường dốc cầu An Cư bên phải có hệ thống biển báo giao nhau có tín hiệu đèn; biển báo giao nhau với đường không ưu tiên bên phải; khu vực xảy ra tai nạn có vạch kẻ sơn màu trắng vẽ phần đường giành cho người đi bộ và hệ thống đèn tín hiệu giao thông.

+ Số 1: Vị trí xe ô tô biển số 64B-006.39 dừng sau tai nạn, xe dừng trên làn đường giữa, phần đầu xe quay về hướng Mỹ Thuận, phần đuôi xe quay về hướng Trung Lương, phần đuôi xe dừng trên vạch sơn kẻ phần đường dành cho người đi bộ; từ trục trước bên trái của xe kéo vuông góc vào mép chuẩn là 5,90 mét, từ trục sau bên trái của xe kéo vuông góc vào mép chuẩn là 4,80 mét; từ trục sau bên phải của xe kéo đến mốc chuẩn “A” là 8,40 mét và kéo đến vạch sơn kẻ màu trắng liên tục là điểm giới hạn đầu chờ hệ thống đèn giao thông là 6,80; dưới nền cặp hong bên trái của xe có nhiều mảnh vỡ của kính, mảnh vỡ nhựa, không rõ hình, không liên tục.

+ Số 2: là vị trí xe ô tô 51A-821.91 dừng sau tai nạn, xe dừng trên làn đường trong cùng bên trái, bên phần đường hướng Mỹ Thuận – Trung Lương (theo hướng đi chính), phần đầu xe quay về hướng Trung Lương hơi chệch về bên trái (theo hướng chính), phần đuôi xe quay về hướng Mỹ Thuận hơi chệch về bên phải (theo hướng đi chính); từ trục trước bên phải của xe kéo vuông góc vào mép chuẩn là 8,40 mét, từ trục sau bên trái kéo vuông góc vào mép chuẩn là 7 mét và kéo đến trục trước bên trái của xe ô tô biển số 64B-006.93 là 13,30 mét; dưới nền lộ cặp hong bên trái của xe có 01 vùng mũ, kính bể không rõ hình toàn diện (21,8 x 2,70) mét.

Theo biên bản khám nghiệm phương tiện xe ô tô khách biển số 64B-006.39 ngày 13/02/2023 của Công an huyện Cái Bè xác định:

Kính chắn gió trước bên trái bể, kích thước (1.25 x 0,46) mét; mặt dựng bên trái bể, kích thước (50 x 45) cm; ga lăng bên trái bể; căng trước bên trái bể; cụm đèn chiếu sáng bên trái bể; kính hông trước bên trái bể; hông trước bên trái mất; khung bắt căng trước bên trái cong, đẩy về sau.

Về kỹ thuật an toàn phương tiện sau tai nạn: Hệ thống đèn lái, đèn chiếu sáng còn hiệu lực; hệ thống còi, hệ thống phanh còn hiệu lực.

Theo biên bản khám nghiệm phương tiện xe ô tô biển số 51A – 821.91 ngày 13/02/2023 của Công an huyện Cái Bè xác định:

Mui xe thụng móp, xước, cong vênh, biến dạng; kính chắn gió phía trước bề hoàn toàn; nắp ca rô xước, kích thước (1,1 x 0,43) mét bung lên trên; ga lăng bề; nẹp đèn chiếu sáng trước bên trái xước, kích thước (26,7 x 7)cm; nẹp đèn chiếu sáng trước bên phải xước, kích thước (15 x 6)cm; mặt ngoài vè chắn bùn trước bên phải xước, kích thước (95 x 20)cm; kính chiếu hậu bên trái bề, gãy; gò má phải xước, móp, kích thước (70 x 14)cm; cửa trước, cửa sau bên phải, bên trái xước, móp, biến dạng kính bề hoàn toàn; thành cửa trước bên trái dính chất màu nâu đỏ đã khô; cốp sau thụng móp, biến dạng, kính chắn gió phía sau bề, biến số mất; cụm đèn lái phía sau bề; cản sau bề, cong vênh, biến dạng; khung xe phía sau, rãnh xe sau bên phải đẩy ra trước; hong xe sau bên trái xước, kích thước (78 x 30)cm; mặt ngoài vè chắn bùn sau bên trái xước, kích thước (1,4 x 0,16) mét; táp lô trong bung ra; kính chiếu hậu bên phải gãy; hàng ghế sau bên phải bị đẩy về trước.

Bản kết luận định giá tài sản số 53/KLTĐ-TTHS ngày 08/5/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự Ủy ban nhân dân huyện Cái Bè kết luận: Xe ô tô biển số 51A-821.91 trước khi xảy ra tai nạn trị giá 436.590.000 đồng, sau khi xảy ra tai nạn trị giá 164.934.000 đồng, giá trị tài sản thiệt hại là: $436.590.000 - 164.934.000 = 271.656.000$ đồng.

Lỗi dẫn đến tai nạn giao thông là do bị cáo T điều khiển xe ô tô biển số 64B-006.39 không chấp hành hệ thống biển báo giao nhau có tín hiệu đèn, không giữ khoảng cách an toàn với xe phía trước gây tai nạn đã vi phạm điểm b khoản 3 Điều 10, khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ.

Điều 10. Hệ thống báo hiệu đường bộ

“3. Tín hiệu đèn giao thông có 03 màu, quy định như sau

...

b) Tín hiệu đèn đỏ là cấm đi”.

Điều 12. Tốc độ xe và khoảng cách giữa các xe

1. Người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải tuân thủ quy định về tốc độ xe chạy trên đường và phải giữ một khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước xe của mình; ở nơi có biển báo "Cự ly tối thiểu giữa hai xe" phải giữ khoảng cách không nhỏ hơn số ghi trên biển báo”.

Đối với ông Nguyễn Văn Đ, Trần Thị P sau tai nạn chỉ bị thương tích nhẹ, đã làm đơn từ chối giám định tỷ lệ thương tật nên Cơ quan điều tra không đặt ra xem xét.

Vật chứng được thu giữ gồm: 01 xe ô tô biển số 51A-821.91; 01 giấy phép lái xe hạng C mang tên Đỗ Thanh H; 01 giấy đăng ký xe ô tô biển số 51A-821.91; 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật xe ô tô 51A-821.91; 01 xe ô tô biển số 64B-006.39; 01 giấy phép lái xe hạng E tên Liêu Thanh T; 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật xe ô tô biển số 64B-006.39.

Ngày 21/02/2023 và ngày 09/3/2023, Cơ quan điều tra đã trao trả 01 xe ô tô biển số 51A-821.91; 01 giấy phép lái xe hạng C mang tên Đỗ Thanh H; 01 giấy đăng ký xe ô tô biển số 51A-821.91; 01 xe ô tô biển số 64B-006.39; 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật xe ô tô biển số 64B-006.39 cho chủ sở hữu bà Lâm Thị Ti.

Hiện Cơ quan điều tra còn tạm giữ 01 giấy phép lái xe hạng E mang tên Liêu Thanh T.

Về trách nhiệm dân sự:

- Anh Phạm Minh đã đồng ý số tiền 300.000.000 đồng của bà Lâm Thị Ti bồi thường và có đơn xin bãi nại trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

- Ông Nguyễn Văn Đ và bà Trần Thị P đã đồng ý số tiền 140.000.000 đồng của bà Lâm Thị Ti bồi thường và có đơn xin bãi nại trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

- Anh Đỗ Thành H đã đồng ý số tiền 2.000.000 đồng của bà Lâm Thị Ti bồi thường và có đơn xin bãi nại trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Tại bản cáo trạng số 84/CT-VKS ngày 14/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè truy tố bị cáo Liêu Thanh T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè đã phân tích, đánh giá tính chất của vụ án, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Liêu Thanh T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

Về hình phạt: Áp dụng điểm d khoản 1 Điều 260; Điều 38; điểm b, s khoản 1 khoản 2, Điều 51 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Liêu Thanh T từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 46 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe phép lái xe hạng E số 860964002436 do Sở giao thông vận tải tỉnh Vĩnh Long cấp ngày 23/12/2021 cấp cho Liêu Thanh T.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cái Bè, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Người bị hại anh Phạm Minh T; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Đỗ Thành H, ông Nguyễn Văn Đ, bà Trần Thị P vắng mặt, sự vắng mặt của người bị hại và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trên không gây trở ngại cho việc xét xử vụ án, nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là phù hợp với quy định tại Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận về hành vi đã thực hiện đúng như cáo trạng đã truy tố, lời thừa nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, có đủ căn cứ để kết luận bị cáo đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự, nên Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân

dân huyện Cái Bè truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Xét, hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng. Bởi lẽ, phương tiện giao thông là nguồn nguy hiểm cao độ do đó pháp luật quy định mọi người khi tham gia giao thông đều phải nghiêm chỉnh tuân thủ chấp hành nếu không sẽ xảy ra hậu quả khó lường. Trong vụ án này vào lúc 23 giờ 00 phút ngày 12/02/2023, bị cáo điều khiển xe ô tô khách biển số 64B-006.39 lưu thông trên Quốc lộ 1, hướng từ Trung Lương đến Mỹ Thuận, khi đến km 2007 + 50m, Quốc lộ 1 thuộc ấp An Bình, xã An Cư, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang; đoạn đường có hệ thống biển báo giao nhau có tín hiệu đèn; biển báo giao nhau với đường không ưu tiên bên phải. Lúc này, bị cáo T điều khiển xe biển số 64B-006.39 gần đến khu vực ngã ba, hệ thống tín hiệu đèn đang bậc sang màu đỏ, nhưng bị cáo không chú ý quan sát phía trước mà nhìn vào màn hình cảm ứng để tắt nhạc nên bị cáo để xe ô tô khách biển số 64B-006.39 đụng vào từ phía sau xe ô tô biển số 51A-821.91 do anh Đỗ Thành H điều khiển phía trước cùng chiều đang dừng chờ đèn đỏ gây tai nạn. Hậu quả làm xe ô tô biển số 51A-821.91 hư hỏng gây thiệt hại 271.656.000 đồng và làm ông Nguyễn Văn Đ, bà Trần Thị P đang ngồi trên xe ô tô biển số 51A-821.91 bị thương. Cho nên, cần phải xử lý nghiêm khắc đối với hành vi phạm tội của bị cáo, nhằm răn đe giáo dục và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo tích cực tác động chủ xe bồi thường khắc phục hậu quả cho người bị hại, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có đơn xin bãi nại trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xét, bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và có nhiều tình tiết giảm nhẹ, bị cáo rất ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của mình, nên không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà chỉ cần giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục cũng đủ để bị cáo cải tạo bản thân thành người tốt, biết tôn trọng pháp luật và răn đe phòng ngừa chung trong xã hội.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Trong quá trình giải quyết vụ án người bị hại anh Ta, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Đ, bà , anh H không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

Tại phiên tòa bà T không yêu cầu bị cáo hoàn trả lại số tiền bà đã bồi thường thay cho bị cáo, nên hội đồng xét xử không đặt xem xét giải quyết.

[7] Về vật chứng của vụ án: Hiện Cơ quan điều tra chỉ còn tạm giữ 01 giấy phép lái xe hạng E mang tên Liêu Thanh T. Xét, đây là tài sản cá nhân của bị cáo nên trả lại cho bị cáo.

[8] Xét, thấy lời đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa đề nghị HĐXX Áp dụng điểm d khoản 1 Điều 260; Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2, Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo T từ 06 tháng đến 09 tháng tù. Qua thảo luận HĐXX nhận thấy bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nên không cần thiết phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù, mà chỉ cần giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú và gia đình giám sát cũng đã đủ sức răn đe giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội. Nên hội đồng xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

[9] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Liêu Thanh T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm d khoản 1 Điều 260; Điều 65; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/02/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

- Xử phạt bị cáo Liêu Thanh T 02 (hai) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 04 (bốn) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 07/11/2023.

Giao bị cáo Liêu Thanh T cho Ủy ban nhân dân Phường 5, thành phố Vĩnh Long giám sát, giáo dục và gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng với chính quyền địa phương theo dõi, giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo Liêu Thanh T thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại cho bị cáo T 01 giấy phép lái xe hạng E số 860964002436 do Sở giao thông vận tải tỉnh Vĩnh Long cấp ngày 23/12/2021 cấp cho Liêu Thanh T.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Liêu Thanh T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 332, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo Liêu Thanh T, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Lâm Thị Ti được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án; người bị hại anh Phạm Minh Ta, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Đỗ Thành H, ông Nguyễn Văn Đ, bà Trần Thị P có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày niêm yết bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm.

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Cái Bè;
- Chi cục THADS huyện Cái Bè;
- CAND huyện Cái Bè;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Sâm